TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2022/HS-ST
Ngày: 29- 9- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thực
2. Bà Quách Thị Anh Thơ

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Tiến Nghị - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn S, sinh ngày 25/9/1996 tại huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn Ch, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Ng, sinh năm 1972 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2021/HS-ST ngày 29/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xử phạt Đỗ Văn S 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/5/2022.

Nhân thân: Năm 2014 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2016 xuất ngũ trở về địa phương.

Bị bắt tạm giam từ ngày 01/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

(Bị cáo có mặt tại phiên toà)

- *Bị hại*:

+ Ông Vũ Đình D, sinh năm 1968; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

+ Ông Trần Văn B, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Tạ Văn Đ, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

+ Anh Phạm Văn Tr, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

+ Bà Tạ Thị Th, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người làm chứng*: Ông Trần Văn Q, sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn Ch1, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn S là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích, lợi dụng sơ hở của người khác đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, như sau: Khoảng 02 giờ ngày 28/6/2022, Đỗ Văn S đi bộ đến khu vực gần nhà anh Vũ Đình D, thấy có 02 cánh cổng kim loại màu xám, mỗi cánh có kích thước (0,1x2,3)m tổng khối lượng là 72kg, đã qua sử dụng; 01 chiếc xẻng dài 1,5m, lưỡi và cán bằng kim loại, có khối lượng 2,5kg, đã qua sử dụng và 01 chiếc thang bằng kim loại dài khoảng 3,5m có khối lượng 20kg đã qua sử dụng để ở phía sau nhà anh D. Quan sát thấy không có người trông coi, S đi ra phía sau nhà anh D dùng tay bê các tài sản trên mang đi cất giấu tại khu vực bãi đất cách nhà anh D khoảng 20 mét. Khoảng 05 giờ cùng ngày, S đi bộ đến khu vực đèn xanh đèn đỏ tại thị trấn Hưng Hà gặp và thuê anh Phạm Văn Tr làm nghề lái xe ôm chở cổng, thang, xẻng đến quán thu mua sắt vụn ở khu vực vòng xuyến Đồng Tu, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình để bán, nhưng S hỏi thì chủ quán không mua. Do không có tiền trả tiền thuê xe của anh Tr nên S đặt vấn đề trả bằng chiếc thang kim loại, anh Tr đồng ý lấy chiếc thang. S để lại chiếc cổng và chiếc xẻng ở khu vực Đồng Tu rồi đi đến quán thu mua sắt vụn của bà Tạ Thị Th gặp và đặt vấn đề bán 01 chiếc cổng, 01 chiếc xẻng. Khi S bán cho bà Th, S không nói và bà Th không biết đó là tải sản do S trộm cắp mà có. Sau đó, bà Thắm nhờ chồng là ông Trần Văn Q đi cùng S đến khu vực vòng xuyến Đồng Tu chở cổng và chiếc xẻng về quán và trả cho S 350.000 đồng, S đã chi tiêu cá nhân hết. Tổng trị giá tài sản S trộm cắp của ông Vũ Đình D là 2.033.000 đồng.

Quá trình điều tra, Đỗ Văn S còn khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 21/6/2022, Đỗ Văn S đi bộ đến khu vực trước cổng nhà ông Trần Văn B, sinh

năm 1974, nơi cư trú: thôn Ch, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình, thấy ở ngõ có đống thóc loại Thiên Ưu được che phủ bạt của ông Trần Văn B, không có người trông coi nên nảy S ý định trộm cắp thóc bán lấy tiền. S lấy 06 vỏ bao tải (có ghi chữ A22S), dùng tay hót thóc cho đầy vào 06 vỏ bao rồi dùng dây buộc lại và lần lượt bê bao thóc đến cất dấu ở ngôi nhà bỏ hoang gần đó để. Đến khoảng 04 giờ ngày 22/6/2022, S đi đến khu vực ngã 7 thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình gặp và thuê một người đàn ông làm nghề lái xe ôm, không biết tên tuổi địa chỉ, chở 6 bao thóc đã trộm cắp đến quán thu mua thóc, gạo của ông Tạ Văn Đ. Sau đó, S vào quán và bán cho ông Đ 06 bao thóc loại Thiên Ưu, nặng 167 kg, được 960.000 đồng. S trả cho người xe ôm 200.000 đồng, số tiền còn lại S chi tiêu cá nhân hết. Tổng trị giá tài sản S trộm cắp của ông Trần Văn B là 1.169.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 21 ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hưng Hà, kết luận: 02 cánh cổng kim loại màu xám, mỗi cánh có kích thước (0,1x2,3)m tổng khối lượng là 72kg, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 1.875.000 đồng; 01 chiếc xẻng dài 1,5m, lưỡi và cán bằng kim loại, có khối lượng 2,5kg, đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 18.000 đồng; 01 thang bằng kim loại dài khoảng 3,5m có khối lượng 20kg đã qua sử dụng tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 140.000 đồng; 167kg thóc Thiên Ưu tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 1.169.000 đồng. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 3.202.000 đồng

Bản cáo trạng số 77/CT-VKSHH ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố Đỗ Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, g khoản 1 Điều 52; các điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Đỗ Văn S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/7/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và toàn bộ chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Đỗ Văn S là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình, cụ thể: Ngày 21/6/2022, Đỗ Văn S có hành vi trộm cắp 167 kg thóc loại Thiên Ưu của ông Trần Văn B, trị giá là 1.169.000 đồng; Ngày 28/6/2022, Đỗ Văn S có hành vi trộm cắp 02 cánh cổng kim loại màu xám, tổng khối lượng là 72kg; 01 chiếc xẻng bằng kim loại, có khối lượng 2,5kg và 01 chiếc thang bằng kim loại có khối lượng 20kg của anh Vũ Đình D có tổng trị giá tài sản là 2.033.000 đồng. Hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/6/2022 có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích nên là tình tiết định tội "Trộm cắp tài sản". Đồng thời với hành vi trộm cắp tài sản ngày 28/6/2022 có giá trị trên 2.000.000 đồng nên bị cáo Đỗ Văn S đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ;

đ) Tài sản là di vật, cổ vật.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo đang

có tiền án nhưng bị cáo không nhận thức và cải tạo bản thân, đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân, thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang có 01 tiền án về tội "trộm cắp tài sản" là tình tiết định tội "Trộm cắp tài sản" đối với hành vi trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng vào ngày 21/6/2022 nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với hành vi này. Tuy nhiên, hành vi trộm cắp tài sản có giá trị trên 2.000.000 đồng vào ngày 28/6/2022 đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội "Trộm cắp tài sản" trong khi bị cáo đang có 01 tiền án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo hai lần thực hiện hành vi phạm tội nhưng hành vi phạm tội trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000 đồng vào ngày 21/6/2022 chưa đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội "Trộm cắp tài sản" nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát.

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và đã tự thú hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/6/2022; phạm tội gây thiệt hại không lớn và có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Bị hại là ông D, ông B đã nhận lại tài sản bị cáo trộm cắp; Ông D, ông B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[8] Đối với ông Tạ Văn Đ là người đã mua của bị cáo 167 kg thóc loại Thiên Ưu; bà Tạ Thị Th đã mua của bị cáo 02 chiếc cánh cổng và 01 chiếc xẻng đều bằng kim loại và ông Phạm Văn Tr nhận trả công chở xe ôm bằng chiếc thang bằng kim loại. Ông Đ, bà Th, ông Tr đều không biết đó là tài sản bị cáo trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình không xử lý đối với ông Đ, bà Th, ông Tr là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/7/2022.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án

Bị cáo Đỗ Văn S phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS H.Hưng Hà;
- Người TGTT khác;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng